**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**--- o0o ---**

**THỎA THUẬN BẢO MẬT VÀ CHỐNG HỐI LỘ**

* *Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;*
* *Căn cứ nhu cầu và thỏa thuận của các bên.*

Thỏa thuận bảo mật này (gọi tắt là “**Thỏa thuận**”) được lập và ký ngày ………………………… (gọi tắt là “**Ngày hiệu lực**”)giữa:

**BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MITU**

Địa chỉ : Tầng 2, BT2/16A4, làng Việt kiều Châu Âu, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Mã số thuế : 0110425340

Đại diện bởi : Ông **Nguyễn Bá Ba** Chức vụ: **Giám đốc vận hành**

*Theo Giấy ủy quyền số 170624/UQ-MITU ngày 17/06/2024*

*(Gọi tắt là “****Bên bán****”)*

**BÊN B : {authorizedName}**

Địa chỉ: : {authorizedAddress}

Số điện thoại : {authorizedTel}

Số căn cước : {authorizedId}

Ngày cấp : {authorizedIdDate}

Nơi cấp : {authorizedIdPlace}

*(Gọi tắt là “****Bên mua****”)*

Các bên cam kết ký thỏa thuận bảo mật với các nội dung sau:

**1. Định nghĩa và diễn giải**

* 1. *Thông tin bảo mật:* Trong phạm vi của Thỏa thuận này, Thông tin bảo mật có nghĩa là:

Bất kỳ thông tin nào liên quan, trực tiếp hoặc gián tiếp, đến Bên A (được hiểu là bao gồm cả các thông tin liên quan đến công ty con và/hoặc các bên liên quan của Bên A) được tiết lộ bởi Bên A (bao gồm cả bất kỳ đơn vị tư vấn, cung cấp dịch vụ nào và/hoặc bên liên quan khác của Bên A) cho Bên B thông qua các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp, bằng văn bản hay lời nói, dưới dạng tín hiệu hay dữ liệu điện tử hoặc dưới hình thức khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

1. Các thông tin về thương mại, kinh doanh, kỹ thuật, tài sản và thông tin về sản phẩm/dịch vụ và các tài liệu, sách, dữ liệu, nghiên cứu, kế hoạch phát triển, chiến lược, sản phẩm và chiến lược kinh doanh, thông tin quá khứ, kết quả tài chính, ngân sách, đề án và các dữ liệu tài chính hoặc dữ liệu liên quan đến nhân sự của Bên A và các bên liên quan của A;
2. Các sáng chế, sáng kiến, ý tưởng, bí quyết kinh doanh, khái niệm, bí mật thương mại, quy trình công nghệ và kỹ thuật và tất cả các thông tin liên quan dù đã đăng ký hay chưa đăng ký của Bên A và các bên liên quan của Bên A (Hay còn gọi là các quyền sở hữu trí tuệ)
3. Thư từ trao đổi giữa Các Bên (bao gồm nhưng không giới hạn ở thư, fax, email, cuộc gọi, tin nhắn …).
4. Tất cả các báo cáo, đề xuất nghiên cứu, phân tích, tổng hợp hoặc các tài liệu khác do B tạo ra từ hoặc liên quan đến các thông tin trên; hoặc chứa đựng toàn bộ hoặc một phần dựa trên các thông tin được cung cấp bởi A.
5. Các dự án, hợp đồng Bên A đã và đang triển khai;
6. Các đối tác, khách hàng đã, đang và sẽ thiết lập quan hệ với A;
7. Bí mật kinh doanh;
8. Thông tin liên quan đến nhân sự, người lao động thuộc sự quản lý của Bên A.
9. Bất cứ các thông tin nào khác liên quan đến hoạt động của Bên A và đối tác, khách hàng của Bên A mà Bên B có được trong quá trình công tác từ bất kỳ nguồn nào.
   1. *Hành vi hối lộ:* Có nghĩa là bất kỳ hành vi nào được thực hiện bởi Bên B nhằm: gian lận, tham nhũng và các hành vi khác nhằm chiếm đoạt trái phép tài sản và/hoặc các lợi ích vật chất khác của Bên A.
   2. *Loại trừ:* Thông tin bảo mật sẽ không bao gồm các thông tin sau:
10. Thông tin đã được công khai hoặc được công chúng biết đến trước thời điểm được tiết lộ bởi Bên A, trừ trường hợp đó là kết quả của việc vi phạm một thỏa thuận bảo mật thông tin;
11. Thông tin được công khai hoặc được công chúng biết đến sau khi được Bên A tiết lộ cho Bên B, nhưng việc công khai và phổ biến ra công chúng đó không phải do một hành động hay không hành động của Bên B;
12. Thông tin mà Bên B đã có trước thời điểm được tiết lộ bởi Bên A và Bên B đã chỉ ra với đầy đủ bằng chứng chứng minh các thông tin này trong hồ sơ lưu trữ của mình trước thời điểm được tiết lộ; và
13. Thông tin mà Bên B có được từ một bên thứ ba mà không vi phạm nghĩa vụ bảo mật của bên thứ ba.
14. Thông tin mà Bên B có được do nghiên cứu độc lập mà không sử dụng Thông tin bảo mật của Bên A.

**2. Tiết lộ thông tin bắt buộc**

Nếu Bên B bị yêu cầu tiết lộ bất kỳ Thông tin bảo mật nào của Bên A theo yêu cầu hoặc quyết định của Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật (gọi chung là một "Yêu cầu bắt buộc"), Bên B sẽ ngay lập tức thông báo Yêu cầu bắt buộc này cho Bên A trước khi tiết lộ cho Tòa án hoặc cơ quan có thầm quyền, theo đó Bên A có thể tìm kiếm các biện pháp bảo vệ hợp lý hoặc các biện pháp khắc phục hoặc khước từ hợp lý phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Bên B có nghĩa vụ chỉ tiết lộ phần thông tin mật được pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền yêu cầu phải tiết lộ và Bên B sẽ thực hiện tất cả các nỗ lực hợp lý để nhận được các lệnh bảo hộ hoặc các đảm bảo đáng tin cậy khác rằng các biện pháp bảo mật sẽ được yêu cầu kèm theo bất kỳ thông tin mật nào phải tiết lộ. Việc tiết lộ theo điều khoản này sẽ không làm thay đổi tính chất của thông tin là thông tin mật giữa các bên.

**3. Sử dụng Thông tin bảo mật**

Đối với các Thông tin bảo mật theo quy định tại Điều 1, Bên B đồng ý và cam kết:

* 1. Sẽ chỉ sử dụng Thông tin bảo mật để phục vụ cho các công việc cho các mục đích được Bên A chấp thuận trước bằng văn bản (“Mục đích”);
  2. Sẽ giữ kín các Thông tin bảo mật và không tiết lộ, trao đổi hoặc cung cấp hoặc cho phép việc tiết lộ, trao đổi hoặc cung cấp bất kỳ phần nào của Thông tin bảo mật cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản được ký kết hợp lệ của Bên A cho từng trường hợp cụ thể, trừ trường hợp được nêu rõ trong Thỏa thuận này.
  3. Sẽ chỉ cho phép cán bộ và nhân viên khác của Bên A được tiếp cận Thông tin bảo mật này khi:

1. Trên cơ sở “cần phải biết” và chỉ cho mục đích thực hiện trách nhiệm của họ liên quan đến việc thực hiện Mục đích; và
2. Những người này nhận thức được nghĩa vụ của Bên B theo Thỏa thuận này; hoặc
3. Những người này theo các điều kiện và điều khoản của hợp đồng lao động của họ (hoặc thỏa thuận khác) với Bên A bắt buộc phải thực hiện nghĩa vụ bảo mật tương thích với các quy định của Thỏa thuận này;
   1. Sẽ chỉ cung cấp thông tin cho những cán bộ, nhân viên được tiếp cận với Thông tin bảo mật;
   2. Sẽ phổ biến cho cán bộ nhân viên được tiếp cận Thông tin bảo mật về việc duy trì bảo mật và không được sao chép dưới bất kỳ hình thức nào các Thông tin bảo mật.
   3. Trường hợp Bên B tiết lộ thông tin cho cán bộ, nhân viên, nhà tư vấn, cố vấn chuyên nghiệp của Bên A (sau đây gọi chung là “Bên liên quan”) theo quy định tại Điều này, Bên B chịu trách nhiệm trước Bên A về mọi hành vi của Bên liên quan vi phạm quy định tại Thỏa thuận này như đối với trường hợp vi phạm của Bên B.
   4. Không lợi dụng Thông tin bảo mật để thiết lập quan hệ giao dịch với Khách hàng, đối tác của Bên A hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác vì mục đích cá nhân hoặc vì bất cứ mục đích gì mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Bên A.

**4. Duy trì bảo mật**

Bên B phải:

* 1. Thiết lập và duy trì tất cả các biện pháp an toàn cần thiết để bảo mật các Thông tin bảo mật; và
  2. Ngay lập tức thông báo cho Bên A bất kỳ việc sử dụng, sao chép hoặc tiết lộ trái phép các Thông tin bảo mật.
  3. Bên B hiểu rằng, Thông tin bảo mật sẽ được duy trì vô thời hạn kể cả khi sau khi quan hệ lao động/quan hệ cộng tác giữa Bên A và Bên B chấm dứt.

**5. Không cam kết**

Bên B thừa nhận và đồng ý rằng tại Thỏa thuận này Bên A không đưa ra bất cứ cam kết nào về tính chính xác, tính đầy đủ hoặc tính khả thi của các Thông tin bảo mật được cung cấp. Bên B sẽ có trách nhiệm tự mình thẩm định các Thông tin bảo mật đó.

**6. Hoàn trả thông tin bảo mật**

* 1. Bất cứ khi nào theo yêu cầu bằng văn bản của Bên A hoặc tại thời điểm chấm dứt Thỏa thuận, Bên B phải ngay lập tức thực hiện các hành động dưới đây đối với tất cả các Thông tin bảo mật của Bên A nằm trong sự chiếm hữu hoặc kiểm soát của Bên B bao gồm nhưng không giới hạn ở các bản gốc, bản sao, bản sao chép lại và nội dung tóm tắt các Thông tin bảo mật được chuẩn bị bởi Bên B), bao gồm

1. Hoàn trả đầy đủ cho Bên A;
2. Hủy và xác nhận bằng văn bản đối với Bên A về việc hủy; hoặc
3. Hủy và cho phép một nhân viên của Bên A làm chứng về việc hủy.
   1. Bên A là chủ sở hữu duy nhất và tuyệt đối đối với các Thông tin bảo mật. Bằng việc tiết lộ Thông tin bảo mật cho Bên B, Bên A không cấp bất kỳ quyền cụ thể hoặc ngầm hiểu cho Bên B đối với bất kỳ phát minh/sáng chế, bản quyền tác giả hoặc thông tin bí mật thương mại.
4. **Cam kết không hối lộ**

Bên B cam kết:

* 1. Không thực hiện việc đưa, chung chi hay bất cứ thứ gì có giá trị với bất cứ tổ chức hay cá nhân nào để có được hay duy trì một cách sai trái các hợp đồng, hoạt động kinh doanh, Thông tin bảo mật, sự chấp thuận của Công ty, các khoản ưu đãi và các quyết định của Công ty, hoặc để đảm bảo bất kỳ lợi thế kinh doanh sai trái nào khác.
  2. Không nhận hoặc đề nghị hoặc nhận các khoản hối lộ, dù trực tiếp hay gián tiếp, để tạo ra lợi thế trong các quyết định, chính sách, kế hoạch kinh doanh, các hoạt động … thuộc nhiệm vụ của mình.
  3. Cam kết luôn duy trì mọi hoạt động một cách công bằng, trung thực và minh bạch.

1. **Vi phạm** 
   1. Trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ tại Thỏa thuận này, Bên B có trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại cho Bên A, bao gồm không giới hạn những tổn thất về vật chất, uy tín, hình ảnh, chi phí để khắc phục thiệt hại, chi phí kiện tụng, luật sư. Bên A hoàn toàn có thể thực hiện một hoặc đồng thời các biện pháp sau đây:
   2. Yêu cầu Bên B bồi thường toàn bộ thiệt hại do những tổn thất mà Bên A phải gánh chịu từ hậu quả của việc tiết lộ Thông tin bảo mật của tôi gây ra;
   3. Chấm dứt quan hệ lao động/quan hệ hợp tác một cách ngay lập tức ngay khi phát hiện hành vi vi phạm.
   4. Khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.
   5. Bên B thừa nhận và đồng ý rằng bất kỳ vi phạm nào đối với Thỏa thuận này có thể gây ra những tổn hại không thể khôi phục được cho Bên A, theo đó Bên A sẽ có quyền tìm kiếm và sử dụng các biện pháp giảm nhẹ thiệt hại ngoài các chế tài được áp dụng theo quy định của pháp luật.
2. **Hiệu lực bắt buộc**
3. Cam kết bảo mật này là thỏa thuận chắc chắn của các bên một cách vô thời hạn. Để làm rõ, nghĩa vụ bảo mật của Bên B sẽ vẫn được duy trì đối với các Thông tin bảo mật khi Thỏa thuận này chấm dứt cho đến khi các Thông tin bảo mật này được công khai trong công chúng mà không phải do hành động hoặc sự không hành động của Bên B.
4. Thỏa thuận này có hiệu lực và ràng buộc các bên tham gia và những người kế thừa và nhận chuyển nhượng của họ.
5. Mỗi bên cam kết rằng họ có đầy đủ thẩm quyền để trở thành một bên ràng buộc với các điều khoản của Thỏa thuận này.
6. Trong trường hợp một hoặc một số điều khoản của Thỏa thuận này vô hiệu, hiệu lực của các quy định còn lại trong Thỏa thuận sẽ không bị ảnh hưởng.
7. **Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp**
   1. Thỏa thuận này sẽ được hiểu, diễn giải và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
   2. Trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa thuận này, các bên sẽ trao đổi, thảo luận, thương lượng, hòa giải để tìm hướng giải quyết. nếu các bên không thống nhất được hướng giải quyết thì một trong hai bên hoặc cả hai bên có quyền đệ trình vụ việc ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại thành phố Hà Nội để giải quyết. Theo đó, các bên sẽ không hủy ngang thẩm quyền xét xử của các tòa án Việt Nam nêu trên.

**11. Sửa đổi/ bổ sung và cách thức trao đổi thông tin**

Thỏa thuận này sẽ không được sửa đổi ngoại trừ trường hợp việc sửa đổi được lập bằng văn bản và được ký bởi đầy đủ bởi đại diện có thẩm quyền của các bên.

**12. Toàn bộ thỏa thuận**

Thỏa thuận này bao gồm toàn bộ thỏa thuận giữa các bên đối với vấn đề được đề cập trong đây và sẽ thay thế bất kỳ thỏa thuận hay trao đổi bằng miệng hay văn bản nào trước đó giữa Các Bên.

Thỏa thuận này được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 (một) bản, Bên B giữ 01 (một) bản để thực hiện. Trường hợp cần thiết, Các Bên có thể thống nhất lập thêm 02 (hai) bản bằng tiếng Anh, mỗi bên giữ 01 (một) bản. Các Bên đồng ý rằng nếu có sự khác nhau giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |